

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2019/HS-ST
Ngày 13 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Thẩm phán: Ông Lê Quốc Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến, bà Đỗ Thị Hà và ông Phạm Hữu Quốc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Mua A P, sinh năm 1984 tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản U, xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Thôn Z, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: H'Mông; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mua A V (đã chết) và bà Sùng Thị S; có vợ là Phàng Thị C và 03 con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-11-2018 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn Cảnh, Luật sư Văn phòng luật sư Phan Anh Cảnh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Hà Văn T; địa chỉ: Thôn W, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Chị Phàng Thị C; địa chỉ: Thôn Z, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 1991, Mua A P từ tỉnh Lào Cai chuyển đến sinh sống tại xã M, huyện L, tỉnh Thanh Hóa. Tại đây, Mua A P thường xuyên đi qua biên giới Việt - Lào

làm thuê nên biết khu vực này có người bán ma túy, P cũng đã từng mua ma túy của người dân tộc H'Mông bên nước Lào để sử dụng. Năm 2011, gia đình Mua A P đến sinh sống tại thôn Z, xã Đ, huyện Đ. Để có ma túy sử dụng và bán cho các đối tượng khác kiếm lời nên cuối tháng 10-2018, Mua A P đón xe đến xã M, huyện M, tỉnh Thanh Hóa và đi bộ qua biên giới theo đường tiểu ngạch sang địa phận nước Lào. Mua A P đi đến khu vực người dân tộc H'Mông nước Lào sinh sống, gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông tên N (chưa xác định được nhân thân, lai lịch). Sau khi được N cho dùng thử ma túy và xác định là thật, P mua của N 01 gói ma túy được bọc bằng giấy với giá 60.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Mua A P đón xe khách về thôn Z, xã Đ, huyện Đ. Tại đây, Mua A P đã chia ma túy thành 03 phần, cất giấu 02 phần trong gói vải và 01 phần trong hộp cứng đặt trên giường ngủ của chòi rẫy.

Khoảng 10 giờ ngày 30-11-2018, anh Hà Văn T điều khiển xe mô tô đến chòi rẫy của P để hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng và được P sử dụng dao lam cắt ra thành 02 viên nhỏ rồi gói vào giấy bạc. Sau khi mua được ma túy, anh T sử dụng một phần ma túy bằng cách để trên giấy bạc và đốt, hít tại chòi rẫy của P, phần còn lại bỏ vào túi áo bên trái mang về. Đến 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi anh T đi đến khu vực gần Trạm Kiểm lâm thuộc địa phận xã Đ, huyện Đ thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong bắt quả tang và thu giữ trên người 01 gói ma túy.

Đến 15 giờ ngày 30-11-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chòi rẫy của P. Quá trình khám xét, P đã tự nguyện giao nộp 03 gói ma túy, 01 cân tiểu ly và số tiền 5.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra Mua A P khai nhận trước khi bị khám xét P khai đã 01 lần bán ma túy cho Hà Văn T với số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, khoảng một tuần trước khi bị khám xét, người đàn ông tên D đến tại chòi rẫy của P hỏi mua ma túy với số tiền 15.000.000 đồng đã trả 5.000.000 đồng và nợ số tiền 10.000.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đăk Nông chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên D.

Bản kết luận giám định số: 71/KLMT-PC09 ngày 06-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 03 bì thư được niêm phong (thu của Mua A P) gửi giám định là chất ma túy (Heroin) gồm: Khối lượng chất rắn màu trắng bên trong bì thư ghi gói số 1 là: 135,4561 gam; khối lượng chất rắn màu trắng bên trong bì thư ghi gói số 2 là: 42,5873 gam; khối lượng chất rắn màu trắng bên trong bì thư ghi gói số 3 là: 1,5271 gam. Tổng khối lượng chất rắn màu trắng bên trong 03 bì thư trên là: 179,5705 gam.

Bản kết luận giám định số: 72/KLMT-PC09 ngày 06-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong bì thư được niêm phong (thu của Hà Văn T) gửi giám định là chất ma túy (Heroin), khối lượng: 0,0397 gam.

Cáo trạng số: 37/CT-VKS-P1 ngày 08-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông đã truy tố bị cáo: Mua A P về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mua A P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng chỉ bán ma túy cho T 01 lần vào ngày 30-11-2018 và không bán ma túy cho người tên D, số tiền 5.000.000 đồng cơ quan điều tra thu giữ là số tiền bị cáo lấy nợ của người thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quyết định truy tố đối bị cáo Mua A P và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Mua A P 20 năm tù.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 04 gói ma túy được niêm phong hoàn lại sau giám định, 01 cân tiểu ly, 01 chiếc gói, 01 túi nilon, 01 chiếc hộp, 01 lưỡi dao lam và 01 bơm kim tiêm. Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo Mua A P phạm tội mà có từ việc bán ma túy 02 lần cho Hà Văn T. Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng đã thu của bị cáo Mua A P để đảm bảo công tác thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và không oan. Việc tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng của bị cáo là không phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền này cho gia đình bị cáo. Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm mức hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của chính sách pháp luật của nhà nước ta.

Bị cáo Mua A P không tranh luận, bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng cuối tháng 10-2018, Mua A P đi từ tỉnh Đắk Nông đến tỉnh Thanh Hóa, theo đường tiểu ngạch sang nước Lào và mua 01 gói ma túy của một người dân tộc

H'Mông nước Lào với giá 60.000.000 đồng. Sau đó, Mua A P mang ma túy về cất giấu tại chòi rẫy tại thôn Z, xã Đ, huyện Đ để sử dụng và chia ra để bán cho các đối tượng khác kiếm lời. Ngày 30-11-2018, Mua A P bán ma túy cho Hà Văn T với số tiền 200.000 đồng thì bị phát hiện, khám xét thu giữ 03 gói ma túy cùng các đồ vật liên quan. Tổng khối lượng ma túy thu được của Mua A P là: 179,6102 gam Heroin. Do vậy, hành vi của bị cáo Mua A P đã bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, cụ thể:

Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

b) Heroine có khối lượng 100 gam trở lên;”

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội là một trong những nguyên nhân của các tệ nạn xã hội khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

4.1. Tuy tại phiên tòa bị cáo khai nhận chỉ bán ma túy cho Hà Văn T 01 lần vào ngày 30-11-2018. Song, Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của Hà Văn T. Do vậy, có căn cứ kết luận trước ngày 30-11-2018 bị cáo còn bán cho ma túy Hà Văn T với số tiền 100.000 đồng, đây là tình tiết quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

4.2. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; trong quá trình khám xét bị cáo đã tự nguyện chỉ vị trí cất giấu và giao nộp ma túy cùng các đồ vật liên quan đến hành vi phạm tội của mình, do đó có căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tù có thời hạn như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là thỏa đáng.

Về hình phạt bổ sung: Mặc dù, quá trình điều tra chưa chứng minh được người tên D đã mua ma túy của bị cáo với số tiền 15.000.000 đồng đã trả 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, cần tịch thu số tiền 5.000.000 đồng đã thu giữ của bị cáo trong quá trình khám xét để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroin đã thu giữ của bị cáo và các vật dụng khác không còn giá trị sử dụng đã thu giữ. Truy thu số tiền 300.000 đồng do bị cáo đã bán ma túy cho Hà Văn T.

[7]. Về án phí: Bị cáo Mua A P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mua A P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 4 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Mua A P 20 (*Hai mươi*) năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30-11-2018. Phạt Mua A P 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) sung vào ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền đã thu giữ (*Theo biên bản thu giữ và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 08 ngày 09-5-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông nộp vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ*).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 04 gói ma túy được niêm phong hoàn lại sau giám định; 01 cân tiểu ly; 01 chiếc gói; 01 túi nilon; 01 chiếc hộp; 01 lưỡi dao lam và 01 bơm kim tiêm; truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do bị cáo Mua A P phạm tội mà có.

(*Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ ngày 10-5-2019*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mua A P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Tp. H;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Lương Đức Dương